

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN  
**SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-SDTTG

Thái Nguyên, ngày tháng 11 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức và người lao động năm 2025**

#### **GIÁM ĐỐC SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Biên bản họp đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức năm 2025 của các Phòng thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Biên bản cuộc họp ngày 28/11/2025 về việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, người lao động cơ quan năm 2025;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức và người lao động năm 2025 đối với công chức, người lao động thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo như sau: 40/40 công chức, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ, cụ thể:

- Đ/c Phan Đức Cường, Phó Giám đốc
- Đ/c Đinh Bộ Sơn, Phó Giám đốc
- Đ/c Đinh Hồng Kiên, Phó Giám đốc
- Đ/c Nguyễn Việt Bảo, Chánh Văn phòng
- Đ/c Hoàng Ngọc Hưng, Trưởng phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
- Đ/c Nguyễn Văn Nghĩa, Quyền Trưởng Phòng Công tác dân tộc
- Đ/c Lê Thị Thanh Hà, Phó Chánh Văn phòng

8. Đ/c Hà Thị Thủy, Phó Chánh Văn phòng
9. Đ/c Lương Đình Bảo, Phó Trưởng phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
10. Đ/c Nguyễn Trọng Ngân, Phó Trưởng phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
11. Đ/c Lương Văn Quyến, Phó Trưởng phòng Công tác dân tộc
12. Đ/c Lâm Thị Thủy, chuyên viên Văn phòng
13. Đ/c Trần Thị Mỹ Hoài, Chuyên viên Văn phòng
14. Đ/c Đào Thị Lam Hồng, phụ trách kế toán
15. Đ/c Nguyễn Thị Bích Hương, văn thư
16. Đ/c Lê Thị Hương, chuyên viên Văn phòng
17. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hoàng, chuyên viên Văn phòng
18. Đ/c Vũ Thị Khánh Huyền, chuyên viên Văn phòng
19. Đ/c Giá Trần Nghiệp, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
20. Đ/c Nguyễn Thu Hòa, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
21. Đ/c Nông Tuấn Anh, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
22. Đ/c Dương Thị Hương Thái, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
23. Đ/c Mai Thanh Thùy, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
24. Đ/c Phạm Thị Hương, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
25. Đ/c Nguyễn Thị Anh Tú, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
26. Đ/c Đỗ Ngọc Trung, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
27. Đ/c Nguyễn Văn Thuyết, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
28. Đ/c Lý Hoàng Đan, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
29. Đ/c Hoàng Thị Hải Yến, chuyên viên Phòng Công tác dân tộc
30. Đ/c Bùi Thị Ngọc Quyên, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
31. Đ/c Phạm Thị Nhung, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
32. Đ/c Hoàng Thúy Hằng, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
33. Đ/c Lèo Văn Luyện, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
34. Đ/c Bàn Phúc Trung, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
35. Đ/c Dương Văn Nông, chuyên viên Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng
36. Ông Nguyễn Văn Kiêm, lái xe
37. Đ/c Hoàng Quốc Toàn, lái xe

38. Bà Lục Thị Thoa, tạp vụ

39. Ông Nguyễn Khoa Quang, bảo vệ

40. Ông Đinh Văn Duân, bảo vệ

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2 (thực hiện);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, HSCC (39b).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thanh Oai**